TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **07**/2019/QĐDS-ST
Ngày: 26-9-2019
"V/v: Tuyên bố một người mất tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Phương Hạnh
- Thư ký phiên họp: Ông Trần Thế Vinh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên họp: Ông An Bắc Lừng – Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 68/2019/TLST-VDS ngày 18 tháng 4 năm 2019 về yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐPH-ST ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ng, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nông Văn Tr, sinh năm: 1980

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Ng, huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn Tr mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước nhận định:

[1] Theo đơn của chị Hoàng Thị H về việc yêu cầu tuyên bố anh Nông Văn Tr mất tích là việc dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nơi cư trú cuối cùng của anh Nông Văn Tr tại thôn B, xã Ng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước thụ lý giải quyết vụ việc là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của chị Hoàng Thị H: Chị và anh Nông Văn Tr tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ng, huyện B, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, anh Nông Văn Tr bỏ đi từ đó cho đến nay không có tin tức gì. Sau khi anh Nông Văn Tr bỏ đi thì chị Hoàng Thị H đã nhiều lần đi tìm kiếm và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm anh Nông Văn Tr. Công an xã Ng, huyện B, tỉnh Bình Phước có cung cấp: Anh Nông Văn Tr bỏ đi khỏi địa phương từ khoảng tháng 1 năm 2017. Từ lúc anh Nông Văn Tr bỏ đi đến nay không thấy anh Nông Văn Tr về lại địa phương. Bên cạnh đó, Tòa án đã đăng báo Thanh niên trong 03 kỳ liên tiếp trên các số báo 119 ngày 29/4/2019, số 120 ngày 30/4/2019, số 121 ngày 01/5/2019 và phát thông báo, nhắn tin trên đài Truyền hình V từ ngày 04/5/2019 đến ngày 06/5/2019. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông tin trên báo, đài nhưng vẫn không có tin tức của anh Nông Văn Tr. Tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định: *"Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích"*. Như vậy, yêu cầu của chị Hoàng Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nông Văn Tr mất tích là có cơ sở.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ việc đến trước khi mở phiên họp. Tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Quan điểm về nội dung đơn yêu cầu, đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp chấp nhận đơn của chị Hoàng Thị H tuyên bố anh Nông Văn Tr mất tích. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Khoản 1 Điều 37 Nghị Quyết số 32/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa

án quy định: *"Người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận đơn yêu cầu của họ...."*. Vì vậy, chị Hoàng Thị H phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm.

[5] Lệ phí, chi phí đăng phát thông tin: Khoản 2 Điều 385 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định*: "Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do người yêu cầu chịu"*. Do đó, chị Hoàng Thị H phải chịu lệ phí, chi phí đăng phát thông tin.

[6] Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 385; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

[1] Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Hoàng Thị H về việc tuyên bố mất tích đối với anh Nông Văn Tr – sinh năm 1980. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Ng, huyện B, tỉnh Bình Phước. Thời gian mất tích tính từ ngày 01 tháng 02 năm 2017.

Người bị Tòa án tuyên bố mất tích trở về hoặc người có quyền, lợi ích liênquan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích theo quy định của Bộ luật Dân sự.

[2] Lệ phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng lệphí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà chị Hoàng Thị H đã nộp tại biên lai thu số 0009318 ngày 15 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước *(đã nộp xong)*.

[3] Lệ phí, chi phí đăng phát thông tin: Chị Hoàng Thị H phải chịu lệ phí, chi phí đăng phát thông tin *(đã nộp xong)*.

[4] Quyền kháng cáo: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận Quyết định hoặc được tống đạt hợp lệ để được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh